

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TỈNH ĐẮK NÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TRƯỜNG PTDTNT THCS VÀ
THPT HUYỆN CƯ JÚT

Số: 100 /KH-DTNT

Cư Jút, ngày 12 tháng 10 năm 2022

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG Năm học: 2022 - 2023

1. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2019 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo;

Nghị quyết 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 về việc ban hành chương trình giáo dục phổ thông; Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 3/8/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo V/v Sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Công văn số 4020/BGDĐT-GDTrH ngày 22 tháng 8 năm 2022 của Bộ giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2022 - 2023;

Căn cứ Quyết định số 1403/QĐ-UBND ngày 12/8/2022 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên năm học 2022-2023;

Công văn số 1366/SGDĐT-GDTrH-QLCL ngày 30/8/2022 của Sở GD&ĐT Đắk Nông về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2022 - 2023;

Trường PTDTNT THCS và THPT Huyện Cư Jút xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2022 - 2023 như sau:

2. BỐI CẢNH QUỐC GIA, ĐỊA PHƯƠNG VÀ NHÀ TRƯỜNG

2.1. Bối cảnh bên ngoài

2.1.1. Thời cơ

Trong những năm qua Việt Nam có tốc độ phát triển kinh tế cao, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân ngày càng nâng lên, an ninh quốc phòng giữ vững, uy tín và vai trò của Việt Nam trên trường quốc tế ngày càng tăng. Đảng và Nhà nước ta xác định giáo dục là quốc sách hàng đầu, đầu tư cho giáo dục là đầu tư cho phát triển. Đó là những điều kiện thuận lợi để đổi mới giáo dục đáp ứng yêu cầu cho sự nghiệp phát triển đất nước.

Cùng với cả nước, tỉnh Đắk Nông đã có sự phát triển mạnh mẽ về KT - XH. Sự phát triển kinh tế tạo tiền đề cho văn hóa - xã hội phát triển, đời sống vật chất và tinh thần, trình độ dân trí của nhân dân không ngừng được nâng lên, nhân dân có điều kiện để đầu tư cho con, em học tập.

Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Nông đã có những bước chuyển biến rõ rệt cả về số lượng, chất lượng và hiệu quả giáo dục. Mạng lưới trường lớp ở các cấp học, ngành học tiếp tục được mở rộng và phát triển. Chất lượng giáo dục ngày càng nâng lên, tỉ lệ học sinh thi đỗ vào các trường Đại học - Cao đẳng ngày càng tăng, có nhiều em đạt giải học sinh giỏi Quốc gia, cấp tỉnh.

Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 đã định hướng tạo điều kiện để đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; Nghị quyết của Quốc hội, Chương trình hành động của Chính phủ được ban hành đầy đủ, Bộ GD & ĐT ban hành Kế hoạch số 2653/QĐ-BGDĐT ngày 25/7/2014 triển khai Chương trình hành động của Chính phủ.

Tỉnh Đắk Nông nói chung và huyện Cư Jút nói riêng là mảnh đất bazan màu mỡ, nhiều tài nguyên, khoáng sản, có nhiều tiềm năng phát triển kinh tế, xã hội. đặc biệt là phát triển cây công nghiệp, du lịch sinh thái.

Học sinh huyện Cư Jút chăm chỉ học tập, năng động. Phụ huynh và nhân dân quan tâm đầu tư cho con em học tập.

Nhà trường luôn luôn nhận được sự lãnh đạo, quan tâm của UBND tỉnh Đắk Nông, Sở GD&ĐT Đắk Nông, Huyện ủy, UBND huyện Cư Jút đối với sự nghiệp đổi mới giáo dục.

Sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin, mạng xã hội tạo điều kiện cho việc triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018.

2.1.2. Nguyên nhân

Nhận thức của một bộ phận phụ huynh chưa đầy đủ về đổi mới giáo dục.

Yêu cầu của đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đòi hỏi đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh phải có chuyển biến, thay đổi.

Yêu cầu ngày càng cao của xã hội đối với chất lượng giáo dục của nhà trường đòi hỏi nhà trường vươn lên ngang tầm của khu vực và quốc gia đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Cơ chế chính sách về giáo dục vẫn còn bất cập, chồng chéo, mức độ thực hiện tự chủ chưa cao. Chưa có cơ chế thu hút giáo viên giỏi, sinh viên giỏi, chế độ

chính sách đối với cán bộ, giáo viên còn thấp. Nguồn kinh phí còn hạn chế chưa đảm bảo cho thực hiện các hoạt động giáo dục.

Một số xã biên giới, vùng sâu, vùng xa như Đăk Wil, Eapô, Cư Knia kinh tế phát triển chậm, đời sống một bộ phận nhân dân còn gặp nhiều khó khăn. Chủ yếu phụ thuộc vào nông nghiệp, Học sinh diện hộ nghèo, hộ cận nghèo chiếm tỷ lệ còn cao, điều kiện học tập khó khăn.

Ảnh hưởng của mặt trái kinh tế thị trường và lối sống thực dụng ảnh hưởng đến cán bộ, giáo viên và học sinh, những hiện tượng tiêu cực trong xã hội, lối sống thiếu lành mạnh, tệ nạn xã hội có nguy cơ xâm nhập vào học đường.

2.2. Bối cảnh bên trong

2.2.1. Điểm mạnh của nhà trường

Nhà trường có truyền thống gần 20 năm xây dựng và phát triển (ngày thành lập trường 26/11/2003). Nhiều năm liền nhà trường là Tập thể lao động xuất sắc được tặng Bằng khen và cờ thi đua dẫn đầu khối các trường PTDTNT của Chủ tịch UBND tỉnh, nhiều giáo viên được công nhận là chiến sỹ thi đua cấp cơ sở, cấp tỉnh, được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Chủ tịch UBND tỉnh tặng bằng khen...

Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên có 34 người (CBQL: 3, GV: 19, NV: 12), 100% đạt chuẩn về trình độ đào tạo; trong đó 6 CBQL và giáo viên có trình độ Thạc sĩ đạt 11,76 %.

Đội ngũ cán bộ quản lý (1 hiệu trưởng, 02 phó hiệu trưởng) có trình độ chuyên môn đạt chuẩn, trên chuẩn, có năng lực quản lý tốt, có tinh thần trách nhiệm cao, có nhiều giải pháp đổi mới trong quản lý để xây dựng nhà trường phát triển. Đội ngũ giáo viên có nhiều giáo viên giỏi, khá, có uy tín, có năng lực chuyên môn vững vàng, trẻ trung, năng động, đầy tâm huyết với nghề. Nhiều giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh, đạt giải trong các cuộc thi cấp huyện, cấp tỉnh.

Trường có 7 lớp với tổng số 215 em HS, chia làm 7 khối, mỗi khối một lớp, chỉ tiêu được giao là 30 học sinh/lớp. Phần lớn các em có ý thức phấn đấu rèn luyện, học tập. Chất lượng giáo dục không ngừng được nâng lên: tỉ lệ học sinh giỏi, khá đạt 60-70%. Tỉ lệ thi đỗ tốt nghiệp liên tục đạt 100%, tỉ lệ đỗ vào đại học, cao đẳng đạt 40-45%, nhiều em đạt giải trong các cuộc thi học sinh giỏi cấp tỉnh, cấp huyện, thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật, các giải TDTT, Hội khỏe Phù Đổng cấp Tỉnh.

Nhà trường có diện tích khuôn viên khoảng 7.494 m², có cơ sở vật chất cơ bản đáp ứng yêu cầu dạy học, trường được công nhận đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 (QĐ 1333/ QĐ-UBND ngày 4/9/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông). Có đủ phòng học (07 phòng), 09 phòng làm việc; có thư viện đạt chuẩn, 5 phòng thực hành bộ môn, thiết bị dạy học đạt chuẩn tối thiểu. Hệ thống hàng rào, cổng trường hoàn chỉnh, khuôn viên nhà trường đảm bảo cho các hoạt động dạy học và giáo dục, vui chơi của học sinh.

Hoạt động dạy học được thực hiện có kỷ cương, nề nếp. 100% giáo viên tích cực đổi mới phương pháp, ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy học, đổi mới kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh. Các tổ, nhóm chuyên môn đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo định hướng nghiên cứu bài học, xây dựng chuyên đề dạy học. Các hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm bước đầu tổ chức có hiệu quả. Đã tổ chức được một số hoạt động giáo dục có chiều sâu và hiệu quả như sinh hoạt ngoại khóa đầu tuần, dạy học theo chủ đề, chuyên đề v.v.

2.2.2. Điểm yếu

Đội ngũ giáo viên chưa cân đối giữa các bộ môn, trình độ không đồng đều. Một số ít giáo viên chưa năng động, linh hoạt, chậm đổi mới phương pháp giáo dục, chưa chủ động tiếp cận chương trình đổi mới. Giáo viên còn ngại thực hiện dạy học theo định hướng giáo dục STEM, tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

Tuyển sinh đầu vào có chất lượng chưa cao. Tỷ lệ học sinh xếp loại đạo đức trung bình vẫn còn 4,1 %, xếp loại yếu còn 0,9 %. Tỷ lệ học sinh học yếu còn 2%. CSVC còn thiếu, trang thiết bị chưa đồng bộ. Sân chơi, bãi tập chưa được đầu tư nhiều, khuôn viên khá chật, các em phải học thể dục trong sân chính nhà trường, nên ảnh hưởng đến hoạt động dạy học chung của nhà trường, nhà tập đa năng chưa phát huy hết chức năng nên khó khăn trong tổ chức dạy học thể dục, giáo dục quốc phòng và tổ chức các hoạt động trải nghiệm. Kinh phí của nhà trường eo hẹp, các nguồn thu đóng góp bị hạn chế. Việc quản lý đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá của lãnh đạo trường có lúc chưa toàn diện. Chất lượng một số môn còn thấp (Tiếng Anh). Tỷ lệ điểm trung bình môn đạt khá giỏi chưa cao.

2.3. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường

- Tổ chức các hoạt động dạy học theo hướng phân hoá sâu sau THCS.

Căn cứ vào đội ngũ cán bộ giáo viên, cơ sở vật chất và điều kiện cụ thể, trường xây dựng 2 phương án tổ hợp sau cho học sinh lớp 10 lựa chọn.

Nhóm khoa học tự nhiên (TN1): Môn bắt buộc và các môn lựa chọn: Vật Lý, Hóa, Sinh, Tin, chuyên đề môn Toán, Lý, Văn.

Nhóm khoa học xã hội (TN3): Môn bắt buộc và các môn lựa chọn: Vật Lý, Địa lý, giáo dục KT & PL, Tin học, chuyên đề Toán, Lý, Văn.

- Sử dụng đa dạng các hình thức tổ chức dạy học: dạy học trên lớp, ngoài lớp; dạy học theo chủ đề/chuyên đề; dạy học trải nghiệm...

- Sử dụng các hình thức tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp trong và ngoài nhà trường. Ngoài có 1 số tiết sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp lồng ghép tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, thì số tiết còn lại có thể sắp xếp để tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo các hình thức hoạt động giáo dục theo chủ đề và hoạt động câu lạc bộ với sự tham gia, phối hợp của các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường. Thời lượng bố trí 4 - 6 tiết vào 1 tuần trong tháng.

- Tổ chức thực hiện nội dung giáo dục địa phương: mỗi tuần 1 tiết, nội dung theo tài liệu giáo dục địa phương do Sở GD & ĐT Đắk Nông biên soạn.

Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 bắt đầu từ năm học 2022 – 2023 áp dụng đối với các lớp 6,7 và lớp 10. Khi đó trong nhà trường sẽ có hai chương trình được giảng dạy: chương trình giáo dục phổ thông năm 2006 và chương trình giáo dục phổ thông 2018. Do đó cần tiến hành phân tích chương trình giáo dục, các môn học trong chương trình để xây dựng kế hoạch điều chỉnh nội dung dạy học của nhà trường.

3. MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

3.1. MỤC TIÊU CHUNG

Trường PTDTNT THCS và THPT Huyện Cư Jút là trường chuyên biệt của huyện nhà, một địa chỉ giáo dục có uy tín và chất lượng, là nơi ươm mầm những tài năng cho quê hương, đất nước, nhất là đối với đồng bào dân tộc thiểu số của địa phương, nơi giáo viên và học sinh luôn có khát vọng vươn lên đỉnh cao tri thức và của những ước mơ.

Xây dựng nhà trường có môi trường giáo dục tốt, đẩy mạnh phong trào thi đua dạy tốt - học tốt, tăng cường công tác giáo dục đạo đức, tư tưởng, lối sống cho học sinh. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện theo hướng tiếp cận trình độ tiên tiến của quốc gia. Chú trọng giáo dục cả về kiến thức, kỹ năng và đạo đức lối sống, thể chất theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

3.2. MỤC TIÊU CỤ THỂ

3.2.1. Qui mô, số lượng

- Giữ vững qui mô số lượng ổn định theo chỉ tiêu được giao hàng năm: 07 lớp với khoảng 215 HS (30 học sinh/lớp, riêng lớp 6 có 34 học sinh, lớp 10 có 35 học sinh).

3.2.2. Chất lượng các mặt giáo dục

Chất lượng giáo dục

- Xếp loại hạnh kiểm của học sinh:
 - Tốt, Khá: 96%
 - Yếu: dưới 0,5%
 - Tỷ lệ đoàn viên: Trên 98% đối với học sinh bậc THPT).
- Xếp loại học lực của học sinh
 - Giỏi: >10% trở lên
 - Khá: 65 % trở lên
 - Yếu: dưới 0,4%
- Học sinh giỏi toàn diện: >10 %
- Thi học sinh giỏi Tỉnh hàng năm: Đạt 3 giải trở lên
- Tỷ lệ học sinh lên lớp: 100 % (sau khi thi lại, rèn luyện lại)
- Xét, Thi đỗ tốt nghiệp THCS, THPT: 100%

- Tuyển sinh vào đại học, cao đẳng: 45 - 50 %
- Trung học chuyên nghiệp, học nghề: 35%
- 100% học sinh THPT được học giáo dục quốc phòng.
- 100% học sinh được học nghề phổ thông.

3.2.3. Giáo dục thể chất, quốc phòng an ninh, y tế học đường

- 100% học sinh tham gia bảo hiểm y tế.
- Đẩy mạnh phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao. Tham gia đầy đủ các giải thể thao cấp huyện, cấp tỉnh.
- Đạt 05 huy chương trong giải thể thao cấp Tỉnh, toàn đoàn xếp trong top 5 các trường khối DTNT.

- 100% học sinh học giáo dục quốc phòng đạt yêu cầu trở lên.

3.2.4. Thực hiện các cuộc vận động, các phong trào thi đua

- 100% học sinh tham gia các cuộc vận động, các phong trào thi đua: Thực hiện chỉ thị 05-CT/TW của Bộ chính trị về đẩy mạnh cuộc vận động “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; phong trào thi đua “dạy tốt học tốt”; “xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”.

- Mỗi bộ môn tổ chức 1 hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm sáng tạo.
- 100% học sinh tham gia đầy đủ các hoạt động nhân đạo.

4. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG

4.1. Chương trình chính khóa lớp 10

WV: Chương trình phân môn khoa lớp 10				
TT	Môn học	Số tiết lớp 10		
		Tổng	HK1	HK2
Môn học bắt buộc				
1	Ngữ Văn	105	- LL: 45 - CB: 6 - TN: 3	- LL: 42 - CB: 5 - TN: 4
2	Toán	105	- LL: 44 - CB: 6 - TN: 4	- LL: 42 - CB: 4 - TN: 5
3	Ngoại ngữ 1 (Tiếng Anh)	105	- LL: 42 - CB: 6 - TN: 6	- LL: 40 - CB: 6 - TN: 5
4	Giáo dục thể chất	70	- LL: 8 - CB: 6 - TN: 22	- LL: 6 - CB: 6 - TN: 22
5	Giáo dục quốc phòng và an ninh	35	- LL: 6 - CB: 4 - TN: 8	- LL: 5 - CB: 4 - TN: 8
6	Lịch sử	52		
Môn học lựa chọn (lựa chọn 4 môn học từ 3 nhóm môn học, mỗi nhóm chọn ít nhất 1 môn)				
	7. Địa lý	70	- LL: 26 - CB: 5 - TN: 5	- LL: 26 - CB: 5 - TN: 3
	8. Giáo dục kinh tế và pháp luật	70	- LL: 28 - CB: 5 - TN: 3	- LL: 26 - CB: 5 - TN: 3
Nhóm môn khoa	9. Vật lý	70	- LL: 27	- LL: 25

học tự nhiên			- CĐ: 5 - TN: 4	- CĐ: 4 - TN: 5
	10. Hóa học	70	- LL: 26 - CĐ: 4 - TN: 6	- LL: 26 - CĐ: 4 - TN: 4
	11. Sinh học	70	- LL: 29 - CĐ: 4 - TN: 3	- LL: 27 - CĐ: 4 - TN: 3
	12. Tin học	70	- LL: 19 - CĐ: 5 - TN: 12	- LL: 18 - CĐ: 6 - TN: 10
Chuyên đề học tập lựa chọn (3 cụm chuyên đề học tập của 3 môn học)				
Cụm chuyên đề Toán		35	- LL: 9 - CĐ: 6 - TN: 3	- LL: 8 - CĐ: 5 - TN: 4
Cụm chuyên đề Ngữ văn		35	- LL: 12 - CĐ: 4 - TN: 2	- LL: 11 - CĐ: 3 - TN: 3
Cụm chuyên đề Vật lý		35	- LL: 11 - CĐ: 4 - TN: 3	- LL: 10 - CĐ: 3 - TN: 4
Hoạt động giáo dục bắt buộc HĐ trải nghiệm, HN		105	- LL: 6 - CĐ: 6 - TN: 42	- LL: 5 - CĐ: 6 - TN: 40
Nội dung giáo dục địa phương		35	- LL: 10 - CĐ: 5 - TN: 3	- LL: 10 - CĐ: 3 - TN: 4
Môn học tự chọn (không chọn)				
Tổng số tiết		1015	522	493
Số tiết/tuần (cả năm học)		29	29	29

Ghi chú: LL: Số tiết lên lớp; CĐ: Số tiết dạy học theo chủ đề; TN: Số tiết dạy học trải nghiệm

4.2. Xây dựng phương án lựa chọn môn học cho học sinh

Căn cứ khung chương trình giáo dục hiện hành, các văn bản hướng dẫn đổi mới hoạt động chuyên môn, căn cứ vào tình hình của nhà trường và đề nghị của các tổ, nhóm chuyên môn, trường PTDTNT THCS và THPT Huyện Cư Jút ban hành kế hoạch dạy học năm học 2022 - 2023 như sau:

- Lớp khối 10: Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo TT 13/2022/TT-BGDĐT ngày 3/8/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Các lớp khối 11,12 (02 lớp): Thực hiện theo CTGDPT 2006.

* Quy định thời gian học: Theo Quyết định số 1403/QĐ-UBND tỉnh Đắk Nông ban hành.

* Các phương án lựa chọn môn học cho khối 10

Căn cứ vào đội ngũ cán bộ giáo viên, cơ sở vật chất và điều kiện cụ thể, trường xây dựng các phương án sau cho học sinh lớp 10 lựa chọn:

Có 2 khối tổ hợp.

Nhóm khoa học tự nhiên 1 (TN1) gồm: Môn học và hoạt động GD bắt buộc, Lý, Hóa, Sinh, Tin, chuyên đề môn Toán, Lý, Văn (01 nhóm lớp gồm 5 học sinh).

Nhóm khoa học xã hội 1 (XH1): Môn học và hoạt động GD bắt buộc, Địa lý, Giáo dục KT & PL, Lý, Tin, chuyên đề môn Toán, Văn, Lý: 01 nhóm lớp 30 học sinh.

Học kỳ 1 dạy 18 tuần, học kỳ 2 dạy 17 tuần, mỗi tuần học 6 buổi, mỗi buổi không quá 5 tiết, mỗi tiết 45 phút

4.3 Phân phối chương trình theo từng học kỳ (Bảng dưới)

Sở giáo dục & Đào Tạo Đắk Nông CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC LỚP 10 THEO TUẦN HỌC KỲ I
Trường PTDTNT THCS Và THPT Huyện Cư Jút Năm học: 2022 - 2023

Nhóm khoa học tự nhiên 1 (TN1) gồm: Môn học và hoạt động GD bắt buộc, Lý, Hóa, Sinh, Tin, chuyên đề môn Toán, Lý, 01 nhóm lớp gồm 5 học sinh

Nhóm khoa học xã hội 1 (XH1): Môn học và hoạt động GD bắt buộc, Địa lý, Giáo dục KT & PL, Lý, Tin, chuyên đề môn Toán, Văn, Lý: 01 nhóm lớp 30 học sinh.

Học kỳ 1 dạy 18 tuần, học kỳ 2 dạy 17 tuần, mỗi tuần học 6 buổi, mỗi buổi không quá 5 tiết, mỗi tiết 45 phút.

Nội dung	Môn học/ hoạt động giáo dục	TN1			XH1		
		K1	K2	CN	K1	K2	CN
Môn học bắt buộc	Toán	54	51	105	54	51	105
	Văn	54	51	105	54	51	105
	Anh	54	51	105	54	51	105
	Giáo dục thể chất	36	34	70	36	34	70
	Giáo dục QP&AN	18	17	35	18	17	35
Nhóm KHXH	Địa	-	-	0	36	34	70
	Giáo dục KT&PL	-	-	0	36	34	70
Nhóm KHTN	Lý	36	34	70	36	34	70
	Hóa	36	34	70	-	-	0
	Sinh	36	34	70	-	-	0
Tin học	Tin học	36	34	70	36	34	70
Chuyên đề học tập	Cụm chuyên đề Toán	18	17	35	18	17	35
	Cụm chuyên đề Lý	18	17	35	18	17	35
	Cụm chuyên đề Văn	18	17	35	18	17	35
Hoạt động GD bắt buộc (Dùng một số tiết chào cờ và một số tiết sinh hoạt, còn lại tổ chức h/đ trải nghiệm theo buổi)		54	51	105	54	51	105
GD địa phương		18	17	35	18	17	35
Môn học tự chọn				0			0
Chương trình tăng cường mở rộng							
Bồi dưỡng học sinh giỏi							
Phụ đạo học sinh yếu							
Tổng		522	493	1015	522	493	1015
Số tiết trung bình/tuần		29	29	29	29	29	29

4.4. Các hoạt động giáo dục

4.4.1. Hoạt động bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu

a. Thời gian: Từ tháng 9/2022 đến tháng 5/2023

b. Nội dung:

- Bồi dưỡng học sinh giỏi dự thi học sinh giỏi cấp Tỉnh các môn: Toán, Lý, Hóa, Sinh, Văn, Sử, Địa, Anh, Tin.

- Phụ đạo học sinh yếu đối với tất cả các môn vào các buổi chiều. Dạy tăng tiết (hai buổi trên / ngày theo quy chế trường nội trú)

c. Hình thức: dạy học

4.4.2. Triển khai cuộc thi KHKT cấp trường, dự thi cấp Tỉnh

a. Thời gian: Từ tháng 9/2022 đến tháng 1/2023

b. Nội dung:

- Tổ chức thi KHKT cấp trường, chọn dự án dự thi cấp Tỉnh.

- Khuyến khích học sinh toàn trường nghiên cứu khoa học, sáng tạo kỹ thuật, công nghệ và vận dụng kiến thức các môn học vào giải quyết những vấn đề thực tiễn. Góp phần đổi mới hình thức tổ chức dạy học, đổi mới hình thức và phương pháp đánh giá kết quả học tập; phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh;

c. Hình thức: lập dự án và nghiên cứu

4.4.3. Diễn đàn thanh niên “Xây dựng lối sống đẹp, tình bạn đẹp. Nói không với bạo lực học đường”.

a. Thời gian: Tháng 10/2022.

b. Nội dung:

- Thi hùng biện về xây dựng lối sống đẹp, tình bạn đẹp. Nguyên nhân của Bạo lực học đường; Thực trạng của Bạo lực học đường hiện nay và các điểm mới trong phòng chống bạo lực học đường tại các trường hiện nay; Các kỹ năng phòng tránh bạo lực học đường.

c. Hình thức: Hội thi kết hợp sân khấu hóa.

4.4.4. Thi sáng tác về Thầy cô giáo và mái trường

a. Thời gian: Tháng 11/2022.

b. Nội dung:

- Tổ chức thi sáng tác về chủ đề ca ngợi truyền thống hiếu học của các thế hệ con người Việt Nam, truyền thống tôn sư trọng đạo, công ơn của Thầy cô giáo, kỷ niệm thầy trò, tình cảm, trách nhiệm của học sinh hiện nay.

c. Hình thức: Hội thi

4.4.5. Hoạt động trải nghiệm: Tìm hiểu về cuộc đời và sự nghiệp Anh hùng Nơ Trang Long. Tham quan Công viên địa chất toàn cầu Đắk Nông (huyện Krông Nô).

a. Thời gian: Tháng 12/2022.

b. Nội dung:

- Tổ chức cho học sinh tham quan, làm vệ sinh, trồng cây ở đài tưởng niệm nghĩa trang liệt sĩ huyện Cư Jút
- Nghe giới thiệu về cuộc đời và sự nghiệp của *Anh hùng Nơ Trang Long*.
- Mỗi học sinh có 1 bài viết về *Anh hùng Nơ Trang Long*. Về vai trò, trách nhiệm của thanh niên trong sự nghiệp bảo vệ tổ quốc.

c. Hình thức: Trải nghiệm, thu hoạch

4.4.6. *Hoạt động ngoại khóa: Giáo dục giới tính và sức khỏe sinh sản vị thành niên.*

a. Thời gian: Tháng 01/2023.

b. Nội dung:

- Mời cán bộ truyền thông của Chi cục dân số và sức khỏe giới thiệu các kiến thức về giới tính và sức khỏe sinh sản vị thành niên cho học sinh toàn trường.
- Học sinh thảo luận trả lời các câu hỏi, nêu thắc mắc cần giải đáp.
- Các lớp làm báo cáo thu hoạch nộp cho Đoàn trường.

c. Hình thức: Ngoại khóa, sân khấu hóa.

4.4.7. *Hoạt động: Hành trình về địa chỉ đỏ.*

a. Thời gian: 2/2023.

b. Nội dung:

- Tìm hiểu, chăm sóc và phát huy giá trị các di tích lịch sử, văn hoá cách mạng ở địa phương: Khu tưởng niệm các anh hùng, liệt sĩ huyện.
- Tổ chức tặng quà cho mẹ Việt Nam anh hùng.
- Trải nghiệm học tập tại các địa chỉ đỏ.

c. Hình thức: Trải nghiệm thực tế

4.4.8. *Hoạt động: Dạy học qua di sản.*

a. Thời gian: 3/2023.

b. Nội dung:

- Tổ chức cho học sinh tham quan, học tập, giao lưu ở các địa điểm: Công viên địa chất toàn cầu huyện KrôngNô.
- Tìm hiểu tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội, tiềm năng du lịch của huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông.

- Viết bài, quay video, chụp ảnh, làm phóng sự.

c. Hình thức: Tham quan, tìm hiểu

4.4.9. *Hoạt động câu lạc bộ: “Tuổi trẻ với pháp luật”.*

a. Nội dung:

- Đoàn trường thành lập câu lạc bộ “Tuổi trẻ với pháp luật” gồm các đoàn viên của các chi đoàn, xây dựng Điều lệ, lập kế hoạch hoạt động, trường phê duyệt.

- Hoạt động: Tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước về công tác thanh niên trong giai đoạn mới: Luật Thanh niên; Luật Biển Việt Nam; Luật Nghĩa vụ quân sự; Luật Phòng chống ma túy; Luật Phòng

chống bạo lực gia đình; Luật Hôn nhân và gia đình; Luật Giao thông đường bộ; Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em...

- Hội thảo với các chủ đề phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội (TNXH); phòng chống bạo lực học đường, phòng chống HIV/AIDS; phát tờ rơi, sách báo tuyên truyền về pháp luật.

- Tổ chức tọa đàm, tổ chức các trò chơi, trả lời câu hỏi tình huống, hái hoa dân chủ,... phòng chống tệ nạn xã hội, nhất là ma túy để từ đó có cách đề phòng và tránh xa ma túy...

b. Hình thức: Sinh hoạt câu lạc bộ

4.4.10. *Hoạt động câu lạc bộ: “Vì một môi trường xanh”.*

a. Nội dung:

- Câu lạc bộ Ước mơ xanh tổ chức các lớp hoạt động vì một môi trường xanh

- Hoạt động: Tuyên truyền giáo dục về môi trường, chống rác thải nhựa. Tổ chức làm vệ sinh môi trường, thu gom rác thải, làm đồ tái chế, trồng cây xanh, làm bồn hoa, làm cho khuôn viên nhà trường “Xanh, sạch, đẹp, an toàn”

b. Hình thức: Câu lạc bộ hoạt động thực tiễn.

4.4.11. *Hoạt động câu lạc bộ võ thuật, thể dục, thể thao, văn nghệ,*

a. Nội dung:

- Nhà trường thành lập các câu lạc bộ võ cổ truyền, câu lạc bộ bóng chuyền, câu lạc bộ bóng bàn, câu lạc bộ bóng đá, câu lạc bộ văn nghệ, câu lạc bộ nhảy dân vũ.

- Giao cho GV bộ môn Thể dục tham mưu xây dựng Điều lệ, lập kế hoạch hoạt động, trường phê duyệt.

- Tập luyện hàng tuần, vào cuối buổi học.

- Tổ chức giải bóng đá nam vào tháng 12/2023

- Tổ chức giải bóng chuyền nữ vào tháng 3/2023

- Thi biểu diễn nhảy dân vũ tập thể lớp vào tháng 4/2023

b. Hình thức: Tập luyện và thi đấu

4.4.12. *Hoạt động ngoại khóa: giáo dục kỹ năng sống*

a. Thời gian: Tháng 10/2022 và tháng 2/2023

b. Nội dung

- Thực hiện các chuyên đề giáo dục kỹ năng sống: kỹ năng ứng xử, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng phòng vệ, kỹ năng sống tích cực, kỹ năng lái xe an toàn, lòng biết ơn và sự khiêm tốn...

c. Hình thức: Diễn đàn kết hợp sân khấu hóa

4.4.13. *Hoạt động hướng nghiệp, ngày hội hướng nghiệp*

a. Thời gian: Tháng 11/2022 và tháng 3, 4 /2023

b. Nội dung

- Thực hiện chuyên đề hướng dẫn học sinh chọn ngành, chọn nghề phù hợp.

- Phối hợp với các trường đại học, cao đẳng, trung cấp nghề tổ chức ngày hội hướng nghiệp cho học sinh.

c. Hình thức: Hoạt động tư vấn, tìm hiểu kết hợp sân khấu hóa

5. KHUNG THỜI GIAN HOẠT ĐỘNG TRONG NGÀY

BUỔI SÁNG: Thực hiện chương trình chính khóa Buổi sáng

Buổi sáng		Nội dung
6h45 - 7h00	15 phút	Sinh hoạt 15 phút đầu giờ, làm vệ sinh
7h00 - 7h45	45 phút	Học tiết 1
7h45 - 8h30	45 phút	Học tiết 2
8h30 - 8h45	15 phút	Tập thể dục giữa giờ và giải lao
8h45 - 9h30	45 phút	Học tiết 3
9h30 - 10h15	45 phút	Học tiết 4
10h20-11h05	45 phút	Học tiết 5

BUỔI CHIỀU: Chương trình tăng cường phụ đạo, mở rộng, dạy học trải nghiệm

Buổi chiều		Nội dung
13h30 - 14h15	45 phút	Học tiết 1: Bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo, tăng tiết
14h15 - 15h00	45 phút	Học tiết 2: Bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo, tăng tiết
15h10 - 15h55	45 phút	Học tiết 3: Bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo, tăng tiết
16h00 - 16h45	45 phút	Học tiết 4: Bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo, tăng tiết
16h45-17h30	45 phút	Tập thể dục, vệ sinh cá nhân...

6. KẾ HOẠCH TỔNG HỢP CỦA NĂM HỌC

Sở giáo dục & Đào Tạo Đắk Nông CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC LỚP 10 THEO TUẦN HỌC KỲ I
 Trường PTDTNT THCS và THPT Huyện Cư Jút Năm học: 2022-2023

Môn/HĐ giáo dục	TN1	XHI	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	Tổng
Môn bắt buộc	Toán	105	105	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	
	Văn	105	105	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	
	Anh	105	105	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	
	Giáo dục thể chất	70	70	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	
	GDP&AN	35	35	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	
Địa lý-GDKT & PL	Lịch sử	52	52	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	
	Địa	0	70	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	
KHTN	GDKT&PL	0	70	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	
	Lý	70	70	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	
CN&NT	Hóa	70	0	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	
	Sinh	70	0	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	
	Công nghệ	0	0	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	
	Tin học	70	70	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	
	Âm nhạc	0	0																		
	Mỹ thuật	0	0																		
Chuyên đề học tập	Cum chuyên đề	35		1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	
	Toán	35		1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	
Hoạt động TN & HN (BB)	Cum chuyên đề Văn		35	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	
		105	105	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	
Giáo dục địa phương (BB)		35	35	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	
		0	0																		
Môn học tự chọn																					
Chương trình tăng cường mở rộng																					
Bồi dưỡng HSG																					
Phụ đạo học sinh yếu																					
Tổng	1015	1015																			
Số tiết trung bình/tuần	29	29																			

- Tuần nào có ngày nghỉ Lễ, Tết thì thực hiện vào tuần kế tiếp
- Những ngày nghỉ do mưa bão, dịch bệnh...thì bố trí thời gian bù

7. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

7.1. Công tác chuyên môn

7.1.1. Đổi mới quản lý dạy học

* Mục tiêu Quản trị nhà trường hiệu quả, chất lượng. Ban giám hiệu được qua nghiệp vụ bồi dưỡng cán bộ QLGD và Lý luận chính trị; 100% CBQL có trình độ ngoại ngữ và tin học trình độ B trở lên, có năng lực quản lý Nhà trường bằng công nghệ thông tin; Hiệu trưởng và Phó hiệu trưởng tham gia đầy đủ các đợt tập huấn nâng cao năng lực quản lý; Phân đầu đến năm 2023 có 50% tổ trưởng chuyên môn đạt trình độ trên chuẩn.

* Nhiệm vụ, giải pháp

Tăng cường đổi mới quản lý việc thực hiện chương trình và kế hoạch giáo dục theo hướng tự chủ; củng cố kỷ cương, nề nếp trong dạy học, kiểm tra, đánh giá; đề cao tinh thần đổi mới và sáng tạo trong quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục.

Nâng cao trách nhiệm và năng lực lãnh đạo, quản lý của BGH, của người đứng đầu đơn vị.

Phân công trách nhiệm cụ thể, rõ ràng, phát huy năng lực của cán bộ, giáo viên.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý.

Khai thác sử dụng các phần mềm quản lý giáo viên, học sinh, tài chính, thư viện.

Nâng cao hiệu quả hoạt động của Website đơn vị: ptdtntcujut.daknong.edu.vn, thực hiện báo cáo thông tin qua I-office, Email...

Tăng cường công tác thanh kiểm tra, xử lý kịp thời các sai phạm. Thực hiện qui chế dân chủ ở cơ sở, tăng cường đấu tranh phê bình, tự phê bình.

7.1.2. Xây dựng chủ đề dạy học, phân phối chương trình

Các tổ/nhóm chuyên môn, giáo viên được chủ động lựa chọn nội dung, xây dựng các chủ đề dạy học trong mỗi môn học và các chủ đề tích hợp, liên môn, đồng thời xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp với các chủ đề, theo hình thức, phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; chú trọng giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật; tăng cường các hoạt động nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn.

Trên cơ sở kế hoạch dạy học đã được phê duyệt, tổ/nhóm chuyên môn, giáo viên có thể thiết kế tiến trình dạy học cụ thể cho mỗi chủ đề. Mỗi chủ đề có thể được thực hiện ở nhiều tiết học, mỗi tiết có thể chỉ thực hiện một hoặc một số bước trong tiến trình sư phạm của bài học. Các nhiệm vụ học tập có thể được thực hiện ở trong hoặc ngoài giờ trên lớp. Thực hiện đúng số tiết của mỗi chương, số tiết dạy các bài thực hành, thí nghiệm, bảo đảm thời lượng và số lần kiểm tra định kỳ, kiểm tra học kỳ các môn học.

Hàng tuần, hàng tháng nhà trường phối hợp với các tổ chuyên môn kiểm tra việc thực hiện chương trình của các giáo viên và kịp thời điều chỉnh nếu có sai sót.

7.1.3. Đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh

Chỉ đạo và tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

Chú trọng đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh: đánh giá qua các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học kỹ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình (bài viết, bài trình chiếu, video...) về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập. Giáo viên có thể sử dụng các hình thức đánh giá nói trên thay cho các bài kiểm tra hiện hành.

Tăng cường tổ chức hoạt động đề xuất và lựa chọn, hoàn thiện các câu hỏi, bài tập kiểm tra theo định hướng phát triển năng lực để bổ sung cho thư viện câu hỏi của nhà trường; xây dựng nguồn học liệu mở (thư viện học liệu) về câu hỏi, bài tập, kế hoạch bài học, tài liệu tham khảo có chất lượng trên trang mạng "Trường học kết nối".

Tích cực tham gia các hoạt động chuyên môn trên trang mạng "Trường học kết nối" về đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

7.1.4. Nâng cao chất lượng dạy học, sinh hoạt tổ chuyên môn

- Đổi mới phương pháp dạy học, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết các tình huống trong thực tiễn, tăng cường rèn luyện kỹ năng của người học.

- Nâng cao chất lượng giờ dạy. Đảm bảo cân đối giữa truyền thụ kiến thức và rèn luyện kỹ năng, liên hệ thực tế. Xây dựng kế hoạch bài học theo chuỗi hoạt động, tăng cường, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của học sinh, thực hiện cả ở trên lớp và ngoài lớp học. Tiếp tục quán triệt tinh thần giáo dục STEM : tích hợp khoa học - công nghệ - kỹ thuật - toán (Science - Technology -Engineering – Mathematic) trong việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông.

- Chú trọng rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra trong bài học; dành nhiều thời gian trên lớp cho học sinh trình bày, thảo luận, luyện tập, thực hành, bảo vệ kết quả học tập của mình; giáo viên tổng hợp, nhận xét, đánh giá, kết luận để học sinh tiếp nhận và vận dụng.

- Nhà trường tiến hành giao chỉ tiêu chất lượng đến tổ/nhóm chuyên môn và giáo viên. Đồng thời các tổ chuyên môn phải xây dựng giải pháp để nâng cao chất lượng; cuối kì, cuối năm có đánh giá mức độ hoàn thành chỉ tiêu được giao đến từng tổ chuyên môn và từng cá nhân.

- Tổ chức thao giảng toàn trường, thao giảng theo tổ chuyên môn, qua đó để đánh giá năng lực đội ngũ, có cơ sở để xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán về chuyên môn.

- + Thao giảng: Thao giảng cấp trường đối với giáo viên đăng ký danh hiệu thi đua cao, ngoài ra Ban chuyên môn còn chọn thêm một số giáo viên ở các môn để thao giảng; Thao giảng cấp tổ đối với các giáo viên còn lại (01 tiết/năm). Các tiết thao

giảng cấp tổ phải đăng ký với Ban chuyên môn nhà trường để Ban giám hiệu nhà trường tham dự, chỉ đạo, tổ chức lập hồ sơ lưu trữ.

+ Dự giờ: ưu tiên dự giờ giáo viên cùng bộ môn và các tiết thao giảng.

- Tiếp tục đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học. Chú trọng xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán các môn học. Chủ động triển khai các hoạt động chuyên môn trên trang mạng "Trường học kết nối" để tổ chức, chỉ đạo và hỗ trợ hoạt động bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý; tăng cường tổ chức và quản lý hoạt động chuyên môn qua mạng theo hướng dẫn tại Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GD&ĐT.

7.1.5. Tham gia các hội thi chuyên môn

* Mục tiêu: Tổ chức thi cấp trường, tham gia đầy đủ các cuộc thi cấp tỉnh: thi học sinh giỏi môn văn hóa, Olympic cấp tỉnh, hội khỏe Phù đồng, thi KHKT.

* Giải pháp:

- Ban giám hiệu xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các cuộc thi đúng qui chế. Các tổ chuyên môn chỉ đạo giáo viên chú trọng công tác bồi dưỡng đội tuyển, nhà trường tổ chức thi và trao thưởng.

- Đối với thi HSG các môn văn hóa, thi sáng tạo KHKT, các tổ xây dựng kế hoạch, phân công giáo viên bồi dưỡng, hướng dẫn.

- Đối với thi Hội khỏe phù đồng: GV Thể dục chủ động tham mưu với BGH xây dựng kế hoạch cấp trường tổ chức trong tháng 12/2022, tham gia thi cấp tỉnh theo kế hoạch của Sở GD&ĐT; Tổ chức lựa chọn đội tuyển tập luyện, trình kế hoạch tập luyện.

- Đối với hoạt động NCKH và hoạt động trải nghiệm sáng tạo KHKT, nhà trường triển khai từ tháng 8 năm 2022 và có kế hoạch cụ thể hàng tháng. Giáo viên có ý tưởng, học sinh có năng lực đăng kí, lựa chọn ý tưởng triển khai thông qua hội đồng khoa học của nhà trường.

7.2. Công tác quản lý, chỉ đạo

- Cấp ủy, Chi bộ lãnh đạo toàn diện các hoạt động của nhà trường, ban hành nghị quyết của Chi bộ về hoạt động giáo dục của nhà trường, phân công cụ thể nhiệm vụ cho từng cán bộ, đảng viên, giáo viên.

- Hiệu trưởng phân công nhiệm vụ cho các phó hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn, các tổ chức, xây dựng đầy đủ, chi tiết các kế hoạch theo phân công phụ trách. Triển khai thực hiện, báo cáo kết quả hàng tháng, học kỳ.

@Phân công nhiệm vụ:

* Hiệu trưởng:

- Phụ trách chung, trực tiếp phụ trách các lĩnh vực công tác: chính trị, tư tưởng, tổ chức cán bộ, kế hoạch, tài chính, xây dựng CSVC, thi đua khen thưởng, kỷ luật, đánh giá xếp loại cán bộ, giáo viên.

- Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện chương trình giáo dục 2018 bao gồm: BGH, Chủ tịch công đoàn, bí thư đoàn trường, các tổ trưởng chuyên môn, kế toán.

- Chủ trì xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, tổ chức triển khai thực hiện, kiểm tra giám sát quá trình thực hiện kế hoạch.

- Xây dựng phương án lựa chọn môn học cho học sinh lựa chọn phù hợp với tình hình của nhà trường, đội ngũ cán bộ, giáo viên.

- Phân công các phó hiệu trưởng phụ trách các lĩnh vực phù hợp, phân công giảng dạy cho giáo viên.

- Tổ chức bồi dưỡng, hướng dẫn giáo viên thực hiện chương trình giáo dục 2018.

- Phụ trách trực tiếp tổ Văn phòng

- * Phó hiệu trưởng thứ nhất

- Phụ trách công tác chuyên môn, kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường chuẩn quốc gia, kiểm tra nội bộ trường học, công nghệ thông tin, thiết bị dạy học, CSDL ngành.

- Phụ trách tổ KHTN. Chỉ đạo thực hiện các chuyên đề học tập môn Toán, Tin, Lý, Hóa, Sinh

- Chỉ đạo thực hiện các hoạt động hướng nghiệp, trải nghiệm, các câu lạc bộ.

- * Phó hiệu trưởng thứ hai

- Chỉ đạo thực hiện các hoạt động giáo dục.

- Phụ trách công tác CSVC, QLNT, BDTX, giáo dục pháp luật, xây dựng đơn vị văn hoá, Hội chữ thập đỏ, công tác vì sự tiến bộ của Phụ nữ,

- Phụ trách tổ KH-XH, Tổ QLNT. Chỉ đạo thực hiện các chuyên đề học tập môn Văn, Sử, Địa, KT- giáo dục PL

- Phụ trách công tác lao động, môi trường, giáo dục hướng nghiệp, học nghề, giáo dục QP - AN, thư viện, y tế học đường, công tác học sinh, giáo dục thể chất, an toàn giao thông, an ninh trật tự - an toàn trường học, phòng cháy chữa cháy.

- * Tổ chuyên môn

- Phân công nhiệm vụ cho giáo viên

- Tổ chức xây dựng phân phối chương trình dạy học môn học

- Tổ chức xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục

- Xây dựng các chủ đề dạy học.

- Xây dựng các chuyên đề chuyên sâu theo bộ môn.

- Tổ chức bồi dưỡng giáo viên theo yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục

THPT

- Kiểm tra, giám sát giáo viên trong thực hiện chương trình giáo dục...

- Thực hiện kịp thời chế độ báo cáo với Ban giám hiệu về việc thực hiện nhiệm vụ của tổ, của giáo viên.

- * Cán bộ, giáo viên, nhân viên

- Xây dựng kế hoạch dạy học, kế hoạch bài học theo yêu cầu phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

- Triển khai kế hoạch dạy học, giáo dục cho từng lớp theo phân công và thời khoá biểu

- Huy động các lực lượng cộng đồng tham gia thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường.

- Tham gia bồi dưỡng, tự bồi dưỡng theo yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục THPT.

- Phối hợp và hỗ trợ đồng nghiệp trong thực hiện KHGD nhà trường.

7.3. Kế hoạch kiểm tra, đánh giá, điều chỉnh kế hoạch

- Các tổ chuyên môn hàng tháng kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch đề ra, báo cáo Ban giám hiệu nhà trường.

- Ban giám hiệu kiểm tra việc thực hiện chương trình, kế hoạch của giáo viên, các tổ chuyên môn, đánh giá, nhận xét kết quả thực hiện hàng tuần, hàng tháng, học kỳ, năm học.

- Bám sát vào các văn bản hướng dẫn của Bộ, của Sở Giáo dục và Đào tạo để bổ sung, điều chỉnh kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tiễn của nhà trường.

- Trong quá trình thực hiện nếu có những vấn đề phát sinh các tổ chuyên môn, giáo viên có thể trao đổi góp ý trực tiếp về lãnh đạo nhà trường để điều chỉnh bổ sung kế hoạch giáo dục năm học, lịch hoạt động dạy học phù hợp với tình hình thực tế.

7.4. Chế độ thông tin báo cáo

- Thực hiện báo cáo của giáo viên, tổ chuyên môn, các bộ phận hàng tuần, hàng tháng, học kỳ, năm học đầy đủ kịp thời.

- Báo cáo Sở GD & ĐT Đắk Nông đúng qui định.

- Sử dụng các phần mềm i-office, hệ thống email để báo cáo.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT tỉnh Đắk Nông (B/c);
- UBND Huyện Cư Jút (B/c);
- Toàn thể CB, GV, NV trường (T/h);
- Lưu: VT.

KT.HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Hoàng Yên